

Số: 307/BC-VKS -VP

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình tội phạm và công tác kiểm sát năm 2017
(Báo cáo của Viện trưởng VKSND tỉnh tại Kỳ họp thứ 4
HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015,

VKSND tỉnh Thanh Hóa báo cáo tình hình tội phạm và kết quả công tác kiểm sát năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2017, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp ủy Đảng, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân dân, sự hỗ trợ giúp đỡ của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị và nhân dân, cùng với sự nỗ lực, quyết tâm của các cơ quan tư pháp, nhất là các cơ quan tiến hành tố tụng, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Số lượng các vụ án hình sự được phát hiện, khởi tố giảm cả về số vụ và số bị can. Đã phát hiện khởi tố 2050 vụ, 3231 bị can (*giảm 7,4% về số vụ, 11,7% về số bị can so với năm 2016*). Trong đó: Tội phạm trong lĩnh vực trật tự xã hội khởi tố khởi tố 781 vụ, 1895 bị can (*chiếm 38%*); tội phạm về kinh tế và xâm phạm sở hữu khởi tố 811 vụ, 776 bị can (*chiếm 39,6%*); tội phạm về ma túy khởi tố 452 vụ, 541 bị can (*chiếm 22,1%*); tội phạm về tham nhũng, chức vụ: khởi tố 2 vụ, 13 bị can (*chiếm 0,1%*); tội xâm phạm hoạt động tư pháp 4 vụ, 6 bị can (*chiếm 0,2%*).

Mặc dù tội phạm bị phát hiện, khởi tố giảm, nhưng tình hình tội phạm vẫn diễn biến và tiềm ẩn nhiều phức tạp, tính chất mức độ hoạt động tội phạm ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Đáng chú ý là:

- Tội phạm giết người tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao, khởi tố 28 vụ, 27 bị can. Tội phạm cố ý gây thương tích khởi tố 262 vụ, 272 bị can, tăng cả về số vụ và số bị can, chủ yếu là do giải quyết mâu thuẫn xã hội bằng bạo lực. Tội phạm giết người, cố ý gây thương tích có xu hướng trẻ hóa.

- Hiện nay lại xuất hiện một số vụ việc do các đối tượng hình sự cộm cán, các ổ nhóm tội phạm sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn trong việc tranh giành địa bàn "làm ăn", khi thực hiện các hành vi phạm tội, các đối tượng thường rất hung hãn và liều lĩnh, bất chấp luật pháp và dư luận, sẵn sàng sử dụng những hung khí nguy hiểm và vũ khí thô sơ như các loại dao, mã tấu, súng bắn đạn rìa, đạn hoa cải...để "thanh toán" lẫn nhau. Riêng địa bàn TP. Thanh Hóa năm 2017 đã khởi tố 13 vụ án liên quan đến các ổ, nhóm có sử dụng hung

khí, vũ khí để gây án. Hoạt động tín dụng trái pháp luật, cho vay lãi nặng, cầm đồ trá hình hoạt động phức tạp, có sự tham gia của nhiều đối tượng hình sự; Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 70 vụ, 73 bị can, (tăng 20,6% về số vụ). Các đối tượng phạm tội lừa đảo chủ yếu lợi dụng vào cơ chế nền kinh tế thị trường và sự cả tin của người dân để thực hiện hành vi phạm tội.

- Tội đánh bạc giảm nhưng vẫn xảy ra 234 vụ, 1233 bị can (giảm 66 vụ, 362 bị can); trong đó một số vụ đánh bạc có tính chất chuyên nghiệp có nhiều đối tượng tham gia với số tiền lớn; việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet có chiều hướng tăng.

- Tội phạm ma túy vẫn diễn biến hết sức phức tạp với tính chất, mức độ và thủ đoạn hoạt động của tội phạm rất mạnh động, liều lĩnh, nhiều đường dây hoạt động liên huyện, liên tỉnh, xuyên quốc gia với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy thu được trong các chuyên án, vụ án ngày càng lớn với nhiều loại chất ma túy khác nhau.

Tội phạm phát sinh chủ yếu là do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường đến đời sống xã hội; công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn sơ hở; hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; mâu thuẫn và bạo lực gia đình có phần gia tăng, đạo đức xã hội chưa được phát huy đúng mức; một bộ phận thanh, thiếu niên lười lao động, thích hưởng thụ, ăn chơi, đua đòi, đạo đức lối sống có mặt xuống cấp nghiêm trọng; tệ nạn ma túy, mại dâm, số đề, cờ bạc chưa được đẩy lùi. Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phòng ngừa vi phạm, tội phạm tiếp tục được tăng cường nhưng hiệu quả chưa cao, chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu thực tiễn của đời sống xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm 4095 tin. Đã giải quyết 3726 tin (đạt 90,9%), gồm: khởi tố hình sự 1694 tin, không khởi tố, chuyển xử lý hành chính, xử lý bằng biện pháp khác 2032 tin.

Hai cấp kiểm sát trực tiếp 28 cuộc về thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát yêu cầu CQĐT khởi tố 23 vụ, 18 bị can; ban hành 02 kháng nghị, 36 kiến nghị yêu cầu CQĐT khắc phục vi phạm trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, 05 kiến nghị phòng ngừa VPPL và tội phạm.

2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra các vụ án hình sự

Tổng số bắt, giữ hình sự là 2421 người (giảm 338 người so với năm 2016); đã giải quyết 2383 người, trong đó chuyển khởi tố hình sự 2339 người (đạt 98%). Viện kiểm sát hai cấp hủy bỏ quyết định tạm giữ 2 trường hợp (theo K3 Điều 86 BLTTHS); không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 1 trường hợp, không phê chuẩn lệnh tạm giam 4 bị can; không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam 2 trường hợp; yêu cầu CQĐT bắt tạm giam 19 bị can.

Viện kiểm sát hai cấp thụ lý THQCT và kiểm sát điều tra 2850 vụ, 4355 bị can (*giảm 160 vụ, 422 bị can*), trong đó khởi tố mới 2050 vụ, 3231 bị can. CQĐT đã giải quyết 2306 vụ, 3690 bị can (*đạt 80,9%*); kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1813 vụ, 3448 bị can (*đạt 78,6%*); tạm đình chỉ điều tra 351 vụ, 108 bị can; đình chỉ điều tra 142 vụ, 134 bị can (*chiếm 6,13%*). Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường.

Viện kiểm sát hủy 2 quyết định khởi tố vụ án; 4 quyết định khởi tố bị can; hủy 3 quyết định không khởi tố; Viện kiểm sát khởi tố, yêu cầu Cơ quan điều tra điều tra 1 vụ. Ban hành 708 bản yêu cầu điều tra. Ban hành 20 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra, 02 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Viện kiểm sát thụ lý thực hành quyền công tố 1916 vụ, 3602 bị can (*giảm 78 vụ, 111 bị can*); đã giải quyết 1824 vụ, 3442 bị can (*đạt 95,2%*), trong đó quyết định truy tố 1791 vụ, 3389 bị can (*đạt 98,1%*); đình chỉ 30 vụ, 50 bị can (*chiếm 1,6%*); tạm đình chỉ 3 vụ, 3 bị can. Không có trường hợp nào đình chỉ bị can do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường. Viện kiểm sát trả hồ sơ yêu cầu CQĐT điều tra bổ sung 26 vụ (*chiếm 1,4%*).

4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 1855 vụ, 3526 bị cáo; Tòa án đã giải quyết 1751 vụ, 3275 bị cáo; gồm: xét xử 1708 vụ, 3223 bị cáo; đình chỉ 28 vụ, 33 bị cáo; tạm đình chỉ 15 vụ, 19 bị cáo. Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung 39 vụ (*chiếm 2,1%*).

Thụ lý thực hành quyền công tố và kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 263 vụ, 405 bị cáo (*giảm 33 vụ, 35 bị cáo so với năm 2016*); Tòa án đã xét xử 170 vụ, 279 bị cáo; Tòa án đình chỉ 78 vụ, 101 bị cáo. Trong số đã xét xử, Viện kiểm sát kháng nghị 11 vụ, 18 bị cáo, Tòa án xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 10 vụ, 16 bị cáo (*đạt 91%*). VKS tỉnh báo cáo Viện kiểm sát cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 1 vụ, 2 bị cáo.

Phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án xét chọn 89 vụ án trọng điểm, tổ chức xét xử lưu động 141 vụ; tổ chức 99 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm. Viện kiểm sát ban hành 26 kháng nghị phúc thẩm, 19 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử, 02 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật.

5. Kiểm sát chế độ tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

Hai cấp đã kiểm sát trực tiếp nhà tạm giữ, buồng tạm giam và Trại tạm giam 81 lần có kết luận. Kiểm sát việc tạm giữ đối với 2421 người; kiểm sát tạm giam 2193 trường hợp. Viện kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị, 39 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác tạm giữ, tạm giam.

Tổng số bị án thuộc trách nhiệm của Tòa án hai cấp phải ra quyết định thi hành án là 1862 trường hợp; Tòa án đã ra quyết định 100%. Số phạm nhân đã chấp hành án xong 4367; số chết 50; tạm đình chỉ 1; án treo đã thi hành xong 1101 trường hợp; cải tạo không giam giữ đã thi hành xong là 307. Còn lại 14189 trường hợp đang tiếp tục thi hành án (*tù chung thân 534; tù có thời hạn 11276; án treo 2090; cải tạo không giam giữ 289*).

Viện kiểm sát đã rà soát danh sách các bị án phạt tù đã có hiệu lực pháp luật còn tại ngoại, yêu cầu cơ quan Công an áp giải 23 trường hợp. Kiểm sát việc xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với 6637 phạm nhân; qua công tác kiểm sát đã kiến nghị đưa ra khỏi danh sách 26 trường hợp không đủ điều kiện xét giảm.

Hai cấp đã tiến hành kiểm sát trực tiếp việc tuân theo pháp luật 160 lượt tại các cơ quan, tổ chức, chính quyền xã, phường, thị trấn về thi hành án. VKSND tỉnh kiểm sát trực tiếp việc quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù 5 lượt/4 Trại giam thuộc Bộ Công an đóng trên địa bàn. Viện kiểm sát hai cấp ban hành 9 yêu cầu Tòa án ra quyết định thi hành án, 20 kháng nghị, 129 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác thi hành án hình sự.

6. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 5580 vụ (*tăng 91,2% so với năm 2016*). Đã giải quyết 4952 vụ (*đạt 88,72%*). Kiểm sát thụ lý 646 việc, Tòa án đã giải quyết 581 việc, trong đó mở 164 phiên họp. Viện kiểm sát đã ban hành 22 kháng nghị phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án tổ chức 28 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 198 vụ, 1 việc. Tòa án đã giải quyết 168 vụ, 1 việc; trong đó xét xử, mở phiên họp 139 vụ, 1 việc; có 18 vụ, 1 việc - do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 17 vụ, 1 việc (*đạt 95%*). Ban hành 41 kiến nghị yêu cầu Tòa án hai cấp khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ việc, ban hành 02 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật. Báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm 03 vụ.

7. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục sơ thẩm 283 vụ (*tăng 24,7% so với năm 2016*). Đã giải quyết 187 vụ. Viện kiểm sát ban hành 09 kháng nghị phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án tổ chức 05 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Thụ lý kiểm sát theo thủ tục phúc thẩm 37 vụ. Tòa án đã giải quyết 29 vụ; trong đó xét xử 25 vụ, có 6 vụ do Viện kiểm sát kháng nghị, Tòa án chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát 6 vụ (*đạt 100%*). Kiểm sát 217 việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; Tòa án đã giải quyết 216 việc, gồm: đình chỉ 10 việc, mở phiên họp 206 việc.

Viện kiểm sát ban hành 13 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm; VKS tỉnh báo cáo VKS cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm 03 vụ.

8. Kiểm sát thi hành án dân sự

Tổng số thụ lý 19459 việc/2907 tỷ 557 triệu đồng (tăng 4006 việc so với năm 2016), trong đó số việc có điều kiện thi hành 13716 việc/1405 tỷ 529 triệu đồng, số việc đã kết thúc thi hành án 11171 việc/529 tỷ 248 triệu đồng, đạt 81,4% về số việc, 37,7% về số tiền. Viện kiểm sát tiến hành kiểm sát trực tiếp 29 cuộc tại Cơ quan thi hành án dân sự, ban hành 10 kháng nghị, 50 kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

9. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và kiểm sát giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Tổng số đơn thuộc thẩm quyền: 27 đơn, 27 việc (tăng 2 đơn, 2 việc so với năm 2016); đã giải quyết 26 đơn, 26 việc (đạt 96,3%). Viện kiểm sát tiến hành kiểm sát trực tiếp 06 cuộc tại các cơ quan tư pháp, ban hành 02 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong công tác thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

10. Hợp tác Quốc tế và Tương trợ tư pháp

Đồng chí Viện trưởng tham gia Đoàn công tác của VKSND tối cao do đồng chí Viện trưởng VKSND tối cao dẫn đầu làm việc và ký kết Chương trình hợp tác giữa VKSTC hai nước giai đoạn 2018- 2019 tại Cộng hòa Liên bang Nga. Thực hiện biên bản ghi nhớ về quan hệ quốc tế và tương trợ tư pháp với VKSND tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào, được sự đồng ý của VKSND tối cao, VKSND tỉnh Thanh Hóa đã thành lập tổ công tác sang thăm và làm việc tại VKSND tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào vào tháng 7/2017.

Thực hiện tương trợ tư pháp với Campuchia 1 vụ/1 bị can để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

Ban cán sự đảng, lãnh đạo VKSND tỉnh đã tranh thủ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các ban của Tỉnh ủy trong công tác kiểm sát, công tác xây dựng ngành. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện tăng cường lãnh đạo các VKSND cấp huyện.

VKSND hai cấp đã tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể để tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm.

Quan hệ phối hợp giữa VKSND hai cấp với các cơ quan tư pháp tiếp tục được củng cố và tăng cường. VKSND tỉnh đang phối hợp với cơ quan Công an - Tòa án tỉnh tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế phối hợp trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án để phù hợp với các quy định mới của các đạo luật mới được ban hành liên quan đến lĩnh vực tư pháp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết tố giác, tin báo

về tội phạm, giải quyết án hình sự ngày càng được nâng cao, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Toà án tuyên không phạm tội. Các vụ án phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời. Chất lượng các khâu công tác kiểm sát giải quyết án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên. Công tác phối hợp giữa Viện kiểm sát và các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan hữu quan ngày càng được tăng cường và chặt chẽ hơn.

2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp ở các đơn vị trong ngành chưa đồng đều. Chất lượng kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện có mặt còn hạn chế, do đó vẫn còn án bị hủy khi xét xử phúc thẩm. Một số đơn vị chưa tập trung phát hiện, tổng hợp các vi phạm trong hoạt động tư pháp để kiến nghị, kháng nghị hoặc có phát hiện vi phạm nhưng chưa kiên quyết kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục. Sự phối hợp ở một số đơn vị VKSND cấp huyện với các cơ quan liên quan có lúc, có việc chưa thực sự chặt chẽ, kịp thời.

Nguyên nhân là do hệ thống pháp luật còn thiếu đồng bộ, việc hướng dẫn thực hiện luật chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức và áp dụng pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng có vụ việc chưa thống nhất. Mặt khác do năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của các kiểm sát viên, công chức chưa đồng đều, một số kiểm sát viên, công chức chưa thực sự nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ. Vẫn còn hiện tượng nể nang trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quy định của BCHTW, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII *“Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”* và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nghị quyết của Quốc hội, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của VKSND. Tiếp tục triển khai thực hiện kịp thời các Đạo luật mới về tư pháp.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hành quyền công tố và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự, nhất là công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại và những việc khác theo quy định của pháp luật. Tập trung nâng

cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam; kiểm sát thi hành án hình sự và dân sự; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát, kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật. Kiên quyết ban hành các kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện vi phạm của các cơ quan tư pháp.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong toàn ngành, nhất là kỷ luật nghiệp vụ và đạo đức công vụ. Quản lý, sử dụng hiệu quả ngân sách, tài sản, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, công tác.

4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy lãnh đạo chủ chốt ở Viện kiểm sát hai cấp. Tăng cường cán bộ cũng như đảm bảo cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các đạo luật mới về tư pháp.

5. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan, nhất là các cơ quan tư pháp nhằm tăng cường hiệu quả đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Hội đồng nhân dân tăng cường giám sát hoạt động công tác của các cơ quan tư pháp nói chung và của VKSND nói riêng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VKSND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

VIỆN TRƯỞNG



Đỗ Văn Phương